

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 04/01/2025.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 300: Tiểu nghi có tiểu ngộ, đại nghi có đại ngộ

“*Nghi*” ở đây không phải là hoài nghi, bởi hoài nghi là không tin. “*Nghi*” ở đây mang nghĩa là chúng ta tin nhưng chưa thấu hiểu tường tận. Người đời đa phần rơi vào hoài nghi, còn chúng ta dù tin nhưng chưa hiểu hết. Vì sao chúng ta tin? Bởi những người tu hành đức hạnh, dù chưa chứng đạo nhưng cả đời họ đều hành trì đúng chính pháp và giới luật, nên chúng ta đặt niềm tin. Cao hơn nữa, đối với lời Phật dạy, chúng ta tuyệt đối không được nghi ngờ. Là người học Phật, chúng ta không dám khởi lòng nghi hoặc trước những lời giáo huấn của Ngài; nếu đọc mà chưa hiểu, hãy tạm để đó chứ không được phép hoài nghi.

Trước đây, khi tôi dịch tác phẩm Hoa Nghiêm Áo Chi, trong kinh Hoa Nghiêm có đoạn Phật thuyết rằng: Trong một thế giới có vô số hạt vi trần, và trong mỗi hạt vi trần ấy lại chứa đựng cả một thế giới rộng lớn. Thế giới đó có đầy đủ núi sông, đất đai và biết bao chúng sinh cư ngụ. Hạt vi trần không phình to ra, thế giới ấy cũng không thu nhỏ lại. Mới nghe điều này, tôi chưa hiểu ý Phật nên đã khởi niệm: “*Phật muốn nói gì đây ta?*” Tuy nhiên, ý niệm đó lập tức bị dập tắt, tôi không dám nghĩ ngợi thêm.

Cho đến khi tôi dịch bộ đĩa “*Hài hòa cứu vãn nguy cơ*” của Thầy Trần, tôi mới vỡ lẽ ra rằng: Khi phi thuyền càng rời xa Trái Đất thì Trái Đất càng nhỏ lại. Ở khoảng cách 8 vạn dặm, Trái Đất chỉ to bằng đầu đũa; vậy nếu cách 12 vạn, 32 vạn hay 64 vạn dặm thì sao? Chắc chắn khi đó Trái Đất còn nhỏ hơn cả hạt bụi. Huống hồ, từ cõi Ta Bà đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc cách biệt đến 10 muôn ức cõi nước, nên chư Bồ Tát ở cõi Cực Lạc nhìn về Ta Bà, hành tinh này quả thực còn nhỏ hơn một hạt bụi.

Chúng sinh nhìn bằng mắt thịt, còn các Ngài nhìn bằng Phật nhãn; do đó, đối với lời Phật dạy, chúng ta tuyệt đối không được nghi ngờ. Lời dạy của những bậc tu hành như Hòa Thượng Tịnh Không cũng vậy. Cả đời Hòa Thượng đều hy sinh phụng hiến, Ngài đến và đi khỏi thế gian này tựa như một lữ khách. Suốt 70

năm hoằng pháp, 96 năm tại thế, Ngài không sở hữu bất cứ tài sản nào. Ngài chỉ có quyền sử dụng mà hoàn toàn không giữ quyền sở hữu. Giống như đức Phật năm xưa, Ngài đến các Tịnh xá – trong đó có Tịnh xá Kỳ Hoàn do ông Cấp Cô Độc cúng dường – để giảng kinh thuyết pháp, rồi khi cần, Ngài lại tiếp tục lên đường viễn du.

Tôi ráng học theo Hòa Thượng là sẽ không sở hữu bất cứ thứ gì. Hiện tại, tôi vẫn còn vương bận một số món đồ, tuy nhiên, dần dần tôi sẽ giải quyết cho xong. Tôi sẽ không để bản thân bị ràng buộc bởi bất cứ điều gì, để đến lúc ra đi mới được thông dong tự tại. Như trong Tịnh Độ có câu: “*Nghiệp tận tình không, ta về nơi ấy*”, nghĩa là khi không còn tình chấp, không dính mắc vào nhà cửa, tài sản, ruộng đất hay tài khoản ngân hàng... thì chúng ta mới có thể dễ dàng ra đi. Nếu vương bận quá nhiều, thử hỏi làm sao có thể giải thoát được? Cho nên, học Phật mà không áp dụng thực tiễn vào ngay đời sống, tức là không thật tu, không thật học, không thật làm, thì tâm sẽ nảy sinh hoài nghi trùng trùng. Ngược lại, nếu chúng ta thật tu, thật học và thật làm, thì sẽ chẳng còn chút nghi ngờ nào nữa.

Điều chắc chắn chúng ta phải luôn đảm bảo là không được hoài nghi lời Phật dạy. Nếu chưa hiểu, hãy cứ tạm để đó. Nhà Phật gọi đây là nghi tình: “*Tiểu nghi thì tiểu ngộ, đại nghi thì đại ngộ*”. Ngày nay, nhờ công nghệ AI phân tích ngày, tháng, năm, giờ sinh của một người, chúng ta có thể biết được tính tình của họ ra sao và họ phù hợp với ngành nghề nào. Nếu là hai năm trước, để làm được điều này phải là cả một công trình khoa học. Nhờ công nghệ AI, các cô giáo sẽ thấu hiểu phần nào tính cách của trẻ hơn, từ đó có thể ứng đối và giáo dục phù hợp theo thiên tính của từng đứa trẻ. Ở thế gian, có những người không chịu thực hành nhưng luôn nảy sinh nghi ngờ, cản trở và phỉ báng; Hòa Thượng gọi hạng người này là “*mê mê tín*”. Chúng ta học Phật có phương pháp, có lý luận nên không phải là mê tín; còn những người học mà không có đạo lý, không có phương pháp và lý luận rõ ràng thì mới gọi là “*mê mê tín*”.

Tôi đã dịch thuật các đĩa giảng pháp của Hòa Thượng sơ lược cũng đã trên 30.000 giờ. Bên cạnh đó, thời gian tôi học tập theo Ngài đã hơn 20 năm; nhờ quá trình đó, tôi mới có thể thấu hiểu sâu sắc những lời dạy của Ngài. Qua quan sát hành trình 70 năm hoằng pháp lợi sinh, tôi nhận ra Ngài thực sự là một vị Đại Bồ Tát. Ấy vậy mà, có những người mới học tập được vài ba năm, chưa kịp thấu hiểu

đã vội vàng tán thán lúc đầu, để rồi sau đó lại quay sang phỉ báng. Một bậc đức hạnh như Ngài — không quản tiền, không quản việc, không quản người — thế gian này có được mấy ai? Một người không sở hữu bất cứ tài sản cá nhân nào như Ngài, liệu có được mấy người? Trong khi đó, hạng người ngày ngày tham cầu, mãi mê xây dựng bá đồ cá nhân, khao khát tiền tài vật chất thì lại nhiều vô số kể.

Phật pháp dù là Tiểu thừa hay Đại thừa, Tông môn hay Giáo hạ, cốt lõi đều phải tu tập tâm thanh tịnh. Chúng ta phải biết buông xả hư danh ảo vọng, dẹp bỏ tự tư tự lợi, rời xa ngũ dục lục trần và tham-sân-si-mạn; có như vậy mới đạt được sự thanh tịnh trong tâm hồn. Người xưa có câu: *“Tiểu nghi thì tiểu ngộ, đại nghi thì đại ngộ”*, vậy mà chúng ta ngày ngày lại đi hoài nghi các bậc Phật, Bồ Tát và Thánh Hiền. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã thị hiện cách đây 3000 năm, giáo huấn của Ngài đã trải qua sự chứng nghiệm của cả thời gian và không gian, vậy mà vẫn có kẻ hoài nghi. Tịnh Độ Tông đã du nhập vào nước ta hơn 1000 năm, các ngôi chùa từ Nam chí Bắc đều hiện hữu danh hiệu **“Nam Mô A Di Đà Phật”**, ngay cả trong các bộ Cảnh sách cũng đều có nội dung đề cập đến Tịnh Độ. Điều này minh chứng rằng các bậc Tổ sư Đại đức nhiều đời đã lấy Tịnh Độ làm pháp môn tu hành chính yếu; thế nhưng ngày nay, có những người trẻ chưa kịp tu tập, niệm Phật mới chỉ *“lộp bộp”* vài ba câu đã vội vàng quay lại bài bác Tịnh Độ.

Niềm tin của tôi đối với pháp môn niệm Phật và việc ăn chay đến rất tự nhiên, bởi tôi được chứng kiến Bà nội – người thương yêu tôi từ thuở nhỏ – cũng luôn niệm Phật và ăn chay. Bà làm gì, tôi làm nấy. Chúng ta có thể không tin người lạ, nhưng đối với ông bà, cha mẹ mình, chẳng lẽ chúng ta lại không tin sao? Đành rằng người ta không tin những kẻ thiếu đức hạnh, nói và làm trái ngược nhau; đấng này, đối với những bậc tôn túc luôn nói những điều đã làm và làm những điều đã nói, họ cũng lại chẳng tin. Vậy họ tin vào ai? Thực chất, họ chỉ đang tin vào sự ngông cuồng, ngạo mạn của chính mình, tự cho mình là biết, biết hơn cả những bậc Tổ sư Đại đức. Đây là điều vô cùng nguy hại!

Hòa Thượng khẳng định là khi chúng ta chưa thấu hiểu một vấn đề nào đó được thuyết giảng bởi các bậc tu hành, điều này có nghĩa là chúng ta chưa đạt đến cảnh giới hay trình độ đó, nên chưa thể thấu triệt. Ngài nói: ***“Vậy thì không cần cầu đáp án. Bạn chỉ cần nỗ lực làm theo thì bạn sẽ có đáp án. Không hiểu là nghi tình, việc này khác với hoài nghi. Nghi tình là không hiểu lời Phật nói***

nhưng vẫn tin tưởng vào lời nói chân thật của Phật. Hiện tại chưa hiểu thì đây gọi là nghi tình.” Phật pháp là gì? Chính là nghe rồi phải thật làm, thật làm rồi mới có thể thấu hiểu. Đẳng này, căn bệnh chung của chúng sinh là chưa chịu thực hành đã muốn hiểu thông mọi sự!

Có người hôm qua còn than thở rằng làm sao có thể lễ được 1000 lay, lay như thế xong chắc chết. Vậy mà, tôi đã hoàn thành xong 1320 lễ, và sáng nay vẫn thức dậy đúng giờ để lễ tiếp 320 lễ nữa. Hôm qua, hai chiếc máy quay chĩa về phía tôi, tôi thấy, việc này cũng tốt, giúp chúng ta khắc chế tập khí, giúp mình tinh tấn lay Phật hơn. Sau khi lễ được 1000 lay, sức khỏe của tôi hoàn toàn không bị ảnh hưởng gì! Vì sao lại được như vậy? Bởi vì đây không phải là việc làm màu nhất thời, mà là kết quả của quá trình huân tập lâu dài; giống như trên thao trường, tôi đã diễn tập ngày ngày, không thiếu một ngày, cũng không bỏ sót một lay nào.

Việc làm này đã tháo gỡ nghi tình cho những ai còn e ngại rằng mình không thể hoàn thành được việc lễ 1000 lay. Từ việc làm này, họ sẽ khởi niệm rằng mình cũng có thể lay 1000 lay, lay xong không chết như họ nghĩ lúc ban đầu. Cho nên, nghi tình là chúng ta chưa làm đến cảnh giới đó nhưng chúng ta vẫn tin chữ không phải là không tin. Còn ở thế gian, người ta luôn hoài nghi, không tin nên dẫn tới bài bác, gây chướng ngại, thậm chí dùng mọi cách thức chỉ để bảo vệ cái thấy (kiến giải) hạn hẹp của riêng mình. Ít ra mình phải có lòng trung thủy, bản thân, đi đến đâu, tôi đều ngồi đúng một vị trí cố định. Việc này, giúp tâm tôi không giao động.

Người tu Tịnh Độ không thành công vì họ đã dùng tâm háo cầu để tu hành, dùng tâm muốn làm bá chủ, muốn xây dựng bá đồ riêng để tu hành. Họ vừa niệm Phật, vừa cầu được nhất tâm; vừa niệm Phật lại vừa mong cầu hết phiền não, hết vọng tưởng. Đây chính là tâm háo cầu. Họ không dùng tâm chân thành, thanh tịnh để niệm Phật. Biết bao nhiêu người vì muốn làm giáo chủ mà không còn tu hành thực thụ nữa, giống như người xưa dạy rằng: “*Lợn sợ béo*” vì lợn béo sẽ bị người ta xẻ thịt. Làm người nổi tiếng sẽ phải đối mặt với chướng ngại trùng trùng.

Hòa Thượng nói: “***Nghi tình không phải là hoài nghi. Hoài nghi có phiền não, có tham sân si mạn, không tin tưởng; còn nghi tình thì có tin tưởng. Bạn học Phật mà không nghi thì không ngộ.***” Trước đây, khi học Hòa Thượng, tôi cảm thấy rất lơ mơ, đó là nghi nhưng tôi vẫn tin. Có tin thì mới thực làm. Nhớ lại

năm xưa, những ngày đầu khi tôi đi làm, lần nào tôi cũng bị lỗ. Đến khi nghe Hòa Thượng nói rằng: làm việc cho chúng sanh thì không bao giờ bị lỗ, đơn giản là chúng ta đang chuyển trạng thái. Người có trí tuệ biết đem vật chất chuyển thành phước báu. Tôi nghe được câu nói này vẫn cảm thấy xót xa, vẫn nghi nhưng vẫn tin.

Vì sao nghi? Vì chưa thực làm nên chưa có kết quả, tuy nhiên, tôi vẫn tin. Dần dần, khi thực làm rồi, tôi mới vỡ lẽ ra rằng lời chỉ dạy của Hòa Thượng là chân thật, càng làm càng tốt. Cho nên điều quan trọng nhất của người học Phật là không được hoài nghi. Hòa Thượng Tịnh Không cả một đời tu hành, hoằng pháp lợi sanh, cho nên cả cuộc đời của chúng ta chỉ cần bắt chước và làm theo Ngài khoảng 20-30% những gì Ngài đã làm thì bản thân chúng ta và những người xung quanh đã có lợi lạc rồi.

Hòa Thượng nói: ***“Phật pháp có nhiều pháp môn để tu học, cho nên chúng ta chỉ cần chọn một pháp, một pháp mà có thể đốn thông rồi thì chúng ta sẽ thông tất cả các pháp.”*** “Thông” chính là tâm chúng ta thông, tâm thông một pháp thì sẽ thông tất cả các pháp. Phật pháp không có pháp nào cao, pháp nào thấp mà chỉ do căn tánh chúng sanh khác nhau. Cho nên, nếu chọn pháp phù hợp với căn tánh và thực hành đến nơi đến chốn thì các pháp khác chúng ta cũng sẽ thông đạt. Thông qua cuộc sống thường ngày, chúng ta sẽ thể hội được ý này. Đó là đối với những việc rất nhỏ mà chúng ta chưa từng học, chưa từng làm qua, thế nhưng chỉ vừa nhìn là chúng ta đã có thể biết cách làm.

Đúng như Lục Tổ Huệ Năng từng nói: *“Nào ngờ tự tánh năng sanh vạn pháp”*, cho nên đừng nghĩ rằng chúng ta không thể làm được. Tự tánh năng sanh vạn pháp, nên làm sao có chuyện không thể? Trong mọi sự mọi việc, chúng ta đã tận nhân lực, tận sức mình chưa? Chúng ta chưa tận sức nên chưa khai mở được năng lực của chính mình. Năng lực ấy đến từ nơi tự tánh. Lục Tổ khẳng định: *“Nào ngờ tự tánh năng sanh vạn pháp”* là ý muốn nói chúng ta đều có thể biết được hết mọi việc. Thế gian có câu: *“Cách nghề như cách núi”*, nhưng nhờ công nghệ AI phân tích, chúng ta có thể hiểu được cá tính, năng khiếu và sở thích của trẻ. Chưa cần hiểu hết, chỉ cần hiểu đến 60% là chúng ta đã có phương pháp giáo dục phù hợp, định hướng được nghề nghiệp theo khả năng của các con.

Tuy nhiên, nhiều người cho rằng AI là đại họa, thậm chí còn nguy hại hơn bom hạt nhân; vậy khi sử dụng AI, chúng ta phải dụng tâm gì? AI giống như một công cụ, cũng giống như con dao của người ăn chay thì chỉ dùng để thái rau thái củ, còn con dao của người ăn thịt lại dùng để sát hại chúng sanh. “*Tâm tròn đầy thì mọi pháp tròn đầy*”. Khi tâm của một người đã thuần tịnh và thuần thiện thì mọi công cụ hay phương pháp trong tay họ đều trở nên thuần tịnh, thuần thiện. Ngược lại, người tu đại pháp mà dụng tâm gian trá, mưu đồ thì đại pháp ấy cũng chẳng thể mang lại lợi ích gì cho chính người tu đó.

Đối với người xưa, khi có ai đó gặp vấn đề chưa thông suốt, họ thường không giải thích ngay mà sẽ yêu cầu người đó hãy thực làm. Hòa Thượng chỉ dạy rằng, tiền nhân bảo chúng ta hãy bắt tay vào làm bởi chỉ thông qua quá trình làm việc, ta mới tự thân thấu hiểu. Quả thật, nếu chỉ truyền đạt bằng lời thì sự tiếp nhận của đối phương sẽ luôn có hạn chế, họ chưa thể thực sự thấu triệt. Giống như những năm đầu khi tôi phiên dịch, tôi cũng chỉ như một chiếc máy chuyển ngữ; nhưng chỉ khi đã thực làm, tôi mới thấu hiểu được ý nghĩa sâu dày từ bên trong lời dạy và biết được lý do vì sao phải hành động như thế.

Hòa Thượng nói: “***Con người ngày nay, chìm đắm trong vọng tưởng.***” Vì vọng tưởng nên con người mới nghi ngờ, hoài nghi hết tất cả lời dạy của Thanh Hiền, của Phật Bồ Tát. Ngay đến một người cả đời chân chính tu hành mà họ còn hoài nghi. Như Hòa Thượng Tịnh Không cả đời đến và rời khỏi thế gian chỉ như lữ khách, chẳng có một thứ gì sở hữu, làm biết bao nhiêu việc lợi ích chúng sanh. Đến khi Ngài mất đi rồi mà thế gian vẫn hoài nghi. Niềm tin là mẹ đẻ, là suối nguồn của công đức. Cho nên hoài nghi là chương ngại chúng ta đến với Thánh giao, đến với đạo giải thoát. Hòa Thượng dạy: “*Bạn nghi thì đừng tin, bạn tin thì đừng nghi*”./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!